

Express Worldwide Vietnam to United States

Điều khoản & Chính sách vận chuyển

I. Hình thức thông quan

Wingo Logistics, khai thác dịch vụ chuyên tuyến Mỹ đường air (theo hình thức Express tương tự như các hãng chuyển phát nhanh quốc tế).

Thông quan 100% theo từng Bill (Không thông quan theo Pallet). Bill nào sẽ được thông quan riêng biệt theo từng Bill đó. Bất cứ một Bill nào có vấn đề, bị giữ, kiểm tra... cũng sẽ không ảnh hưởng đến các Bill khác còn lại trong một lô hàng. Hình thức này có ưu điểm: đảm bảo sự an toàn & tính chất hàng hóa riêng biệt của từng kiện hàng.

II. Phụ phí phát sinh ngoài cước phí chính

Phí quá khổ - quá tải (Oversize Charge)	Một kiện hàng không vượt quá 22 KGS. Chiều dài không vượt quá 120cm, số đo cạnh thứ 2 không vượt quá 75cm. Hoặc Chu vi = DÀI + (RỘNG + CAO) *2 không vượt quá 260cm	26\$ / Kiện
	Phụ thu 1 kiện hàng có cân nặng thực tế vượt quá 22 KGS	38\$ / Kiện
	Trường hợp đối với các lô hàng có kích thước chiều dài vượt quá 240cm. CHU VI = DÀI + (RỘNG + CAO) *2 vượt quá 330cm	200\$ / Kiện
Phí thay đổi, hoặc sai địa chỉ	Đối với các lô hàng do người cung cấp không đúng địa chỉ Hoặc Người nhận tự ý thay đổi địa chỉ từ đầu USA	19.5\$/ kiện Hoặc tối đa 58.5\$/ 1 lô hàng
Công thức Quy đổi hàng cồng kềnh	HÀNG CỒNG KỀNH = (DÀI*RỘNG*CAO) / 5000	
Hàng dễ vỡ, chất lỏng	Yêu cầu đóng thùng xốp - bên ngoài bọc carton (đối với hàng hóa có chất lỏng) Hàng dễ vỡ vui lòng đóng kiện gỗ	
Phí hủy hàng	Những lô hàng không đủ tiêu chuẩn nhập vào Mỹ, bị hải quan từ chối, cơ quan FDA, USDA từ chối nhập khẩu	220\$ / Lô hàng
Phí Return (hoàn hàng)	Khi hải quan Yêu cầu hoàn hàng. Không cho phép hủy. Kiện hàng bắt buộc hoàn về Vietnam	Phí theo từng lô, được thông báo cụ thể cho từng lô hàng phát sinh
Bồi thường & Khiếu nại	Sử dụng theo điều khoản của BILL WINGO	

III. Những phạm vi cần tuân thủ khi sử dụng dịch vụ

- Giá trên đã bao gồm phụ phí xăng dầu, chưa bao gồm VAT (Hóa đơn giá trị gia tăng). Đối với dịch vụ Express, Wingo Logistics không nhận bất cứ kiện hàng nào có cân nặng thực tế trên 68 KGS. Những lô hàng quá khổ, vui lòng tham khảo dịch vụ Cargo Trucking của Wingo Logistics, tham khảo cước phí đối với bộ phận chăm sóc khách hàng của chúng tôi.
- Không giới hạn số kg cho một Bill (đối với các mặt hàng thông thường). Đối với các mặt hàng thực phẩm, mỹ phẩm, vui lòng gửi cho mốc 30kg trở lại, để đảm bảo kiện hàng thuận lợi thông quan.
- Các mặt hàng chất lỏng vui lòng đóng gói kỹ, bọc thùng xốp bên trong, bên ngoài đóng carton.
- Trường hợp hàng hoá có trị giá cao hơn mức miễn thuế, sẽ bị đóng thuế theo quy định của hải quan nhập khẩu tại US.
- Thời gian vận chuyển được hiểu là ngày làm việc, là dữ liệu tham khảo, không có tính chất cam kết. Thời gian giao hàng phụ thuộc vào nhiều yếu tố: thời tiết, airline, thông quan hải quan, tình hình tài, mùa cao điểm.
- Wingo Logistics sẽ không chịu trách nhiệm đền bù đối với trường hợp hàng hóa bị bể vỡ, hư hỏng trong quá trình vận chuyển nếu có giá trị lô hàng vượt quá \$100.
- Tất cả các dịch vụ phát hàng của Wingo Logistics đều không bao gồm chữ ký của người nhận, đối với lô hàng cần yêu cầu có chữ ký người nhận khi nhận hàng (Phí chữ ký sẽ được charge là \$10 /1 shipment)
- Wingo Logistics sẽ không giải quyết khiếu nại đối với các trường hợp các lô hàng đã được cập nhập trạng thái (Delivery - Giao hàng thành công) cho người nhận trên website <https://wingo.vn> hoặc website của hãng giao hàng nội địa quá 3 ngày mà không nhận được thông tin khiếu nại từ khách hàng.
- Trường hợp hàng hóa không mua bảo hiểm, chính sách giải quyết khiếu nại đối với các lô hàng bị thất lạc, mất mát là 30 ngày kể từ ngày khiếu nại và trị giá bình thường căn cứ vào trị giá khai Bill trên hệ thống phần mềm <https://my.wingo.vn> ban đầu với mức bồi thường không quá 2,300,000 VNĐ/1 lô hàng .
- Dịch vụ Express USA của Wingo Logistics không giới hạn có kiện và số lượng Kilogram cho một địa chỉ nhận hàng. Tuy nhiên chúng tôi khuyến khích khách hàng nên cung cấp thêm 2, 3 hoặc nhiều hơn 1 thông tin nhận hàng tại USA để được hưởng chính sách miễn thuế cho hàng nhập khẩu vào USA, cũng như hỗ trợ vấn đề thông quan nhanh chóng hơn cho lô hàng. Trường hợp khách hàng vẫn muốn xuất khối lượng lớn cho một thông tin nhận hàng, vui lòng liên hệ nhân viên tư vấn để được hỗ trợ.

IV. Phụ thu hải quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu

- Hàng que test y tế, hàng salonpas: 30.000 VND/ kg
- Hàng sách: 5.000 VND/ kg
- Máy móc (không phải điện tử): 10.000 VND/ kg
- Linh kiện điện tử: cần check cụ thể là mặt hàng gì vì tùy vào loại hàng giá sẽ khác nhau (Thông báo cụ thể khi xử lý thủ tục hải quan tại sân bay/ cảng)
- Thuốc nam dạng viên, không phải thực phẩm chức năng: 30.000 VND/ kg
- Hạt giống, gạo: 30.000 VND/ kg
- Đông trùng hạ thảo: 120.000 VND/ kg
- Trang sức, bông tai, nhẫn: 100.000 VND/ kg
- Đồng hồ (NOT PIN): Mỗi cái 100.000 VND/ Cái
- Nhang trầm: 120.000 VND/ kg
- Mặt hàng chất lỏng (mật ong, tinh dầu, dầu gió...): 30.000 VND/ kg

V. Những mặt hàng Wingo Logistics từ chối nhận vận chuyển

- Hàng Fake (Quần áo, giày dép có dính thương hiệu, logo in ấn của các brand nổi tiếng)
- Hàng từ động vật: Thịt bò, gà, heo, yến, trứng, sữa
- Hàng bột trắng, không có bao bì nhãn mác, xuất xứ, nguồn gốc
- Hàng Pin, nam châm, thuốc tây, thực phẩm chức năng sinh lý, tình dục
- Hàng hoá có chất gây nghiện: thuốc lá, tinh dầu vape, hàng có chất nicotine
- Hàng có chứa chất cồn, nước hoa, chất dễ gây cháy nổ, áp suất khí nén
- Các mặt hàng sơn móng tay, cây cảnh, hạt giống
- Các mặt hàng tươi sống, chưa qua chế biến thành phẩm.
- Các mặt hàng tâm linh, mang tính chất "giá trị tinh thần"

- Không nhận các mặt hàng thực phẩm có HẠN SỬ DỤNG (HSD) dưới 30 Ngày

VI. Trách nhiệm của Wingo Logistics

Trong tất cả các trường hợp. Wingo Logistics hỗ trợ bồi hoàn dưới 100\$ / lô hàng.

1. Đối với trường hợp hải quan tịch thu hàng hóa:

- A. Công ty bồi thường: Những loại mặt hàng thông thường (khách hàng cần cung cấp hình ảnh + video ngay khi nhận được hàng hóa) - Không quá 100\$
- B. Công ty không đền bù: Những loại mặt hàng thịt, trứng, sữa, hàng hải sản khô, thuốc & các mặt hàng mà WINGO không nhận vận chuyển, đã có thông báo.

2. Đối với trường hợp mất hàng trong quá trình vận chuyển: (Công ty đền bù giá trị hàng, nhưng Không quá 100\$/ lô hàng) (theo quy định hợp đồng), ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Tuân thủ theo BILL của Wingo Logistics)

công ty chỉ đền bù trên kiện hàng, không đền bù cho nội dung hàng bên trong kiện hàng (trường hợp mất 1 vài món hàng bên trong kiện)

3. Đối với trường hợp hàng hỏng do đi lâu: Công ty giảm 10-20% cước. Nhưng Không quá 100\$/ lô hàng (Căn cứ vào giá trị nào thấp hơn). không xử lý nếu thời gian đi lâu do hải quan giữ hàng, vấn đề khách quan như dịch bệnh, quá tải hàng do cuối năm, mùa cao điểm, trường hợp đã báo trước cho khách hàng về toàn trình có thể bị lâu hơn dự kiến). Khách hàng cần cung cấp hình ảnh + video ngay khi nhận được hàng hóa.

4. Miễn khiếu nại, đền bù, đối với các trường hợp:

Đối với các mặt hàng khó bị tịch thu Hải quan như, hàng fake, thịt, trứng, sữa, gạo,...

Đối với trường hợp giao hàng đã update trạng thái giao hàng nhưng vì một số lý do mất hàng hoặc người nhận vắng nhà, một số lý do khác mà không phải lỗi do Wingo Logistics gây ra.

5. Đối với các lô hàng bị tiêu hủy bởi hãng vận chuyển cuối cùng như Fedex, UPS. Bởi vì các lý do hàng hóa hư hỏng do quy cách đóng gói, Đặc biệt: Quý khách hàng cần lưu ý dịch vụ Express US – Đối với Fedex và UPS họ sẽ tiêu hủy kiện hàng nếu, kiện hàng đó bị bể vỡ, hư hỏng, chảy nước và không giao hàng lại. Đối với các trường hợp xảy ra như trên.

6. Dịch vụ Express USA hiện tại Wingo Logistics chưa phục vụ các khu vực: (Alaska, Hawaii, And Puerto Rico). 3 Khu vực này, quý khách hàng có thể tham khảo dịch vụ Express via qua các hãng (DHL, UPS, FedEx) mà Wingo Logistics hiện đang cung cấp.

7. Đối với một số trường hợp kiện hàng không được cho phép nhập khẩu bởi hải quan Mỹ.

A. Trường hợp bắt buộc HỦY HÀNG. Phí hủy hàng 220\$ / lô hàng

B. Trường hợp hải quan không cho phép HỦY HÀNG, Yêu cầu Return kiện hàng trở về Vietnam.

Quý khách vui lòng thanh toán chi phí Return phát sinh được cơ quan hải quan và đại lý thông báo.

VI. Trách nhiệm của khách hàng đối với Wingo Logistics

Khai báo đúng các loại hàng hóa trong quá trình gửi hàng, bao gồm: mô tả thông tin mặt hàng cụ thể, giá trị cho lô hàng, nguồn gốc và các thông tin liên quan khác.

Cung cấp các giấy tờ cần thiết liên quan đến hàng hóa của mình. Đảm bảo chịu trách nhiệm trước các cơ quan ban ngành của chính phủ 02 nước: Vietnam & USA về tính chất pháp lý cũng như cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn 100% về lô hàng của mình.

Tuân thủ quy định hải quan và pháp lệnh: Người gửi hàng cần tuân thủ các quy định hải quan và pháp lệnh của cả nước gửi và nước nhận. Điều này bao gồm đảm bảo rằng hàng hóa không vi phạm các quy định về xuất nhập khẩu, chịu trách nhiệm về việc khai báo đúng thông tin về hàng hóa và đóng các khoản thuế và phí liên quan.

Đối với những mặt hàng nguy hiểm, dễ vỡ. Vui lòng thông báo trước mức độ thiệt hại và có chỉ dẫn đóng gói, để tuân thủ đúng quá trình vận chuyển. Tránh gây thiệt hại cho Wingo Logistics cũng như các bên thứ 3 hợp tác với Wingo Logistics.

Chịu trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản chi phí liên quan đến lô hàng:

- **Phí vận chuyển:** Người gửi hàng chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí vận chuyển hàng hóa từ điểm xuất phát đến điểm đến. Phí này bao gồm các chi phí liên quan đến vận chuyển hàng hóa như phí vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, đường hàng không, đường bộ hoặc đường sắt.
- **Khi mua phí bảo hiểm:** Người gửi hàng phải thanh toán phí bảo hiểm để bảo vệ hàng hóa khỏi các rủi ro trong quá trình vận chuyển như mất mát, hư hỏng hoặc trộm cắp. Phí bảo hiểm thường tính dựa trên giá trị hàng hóa và mức độ rủi ro.
- **Phí xử lý và bảo quản:** Trong quá trình vận chuyển, có thể phát sinh các khoản phí liên quan đến xử lý và bảo quản hàng hóa. Điều này bao gồm việc đóng gói, nhãn dán, kiểm tra, lưu trữ và bảo quản hàng hóa. Người gửi hàng chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí này.
- **Phí hải quan và thuế nhập khẩu:** Trong quá trình nhập khẩu hàng hóa vào một quốc gia, có thể áp dụng các khoản phí hải quan và thuế nhập khẩu. Người gửi hàng có trách nhiệm thanh toán các khoản phí này theo quy định của quốc gia nhận hàng hoặc theo thỏa thuận hợp đồng.
- **Phí phát sinh sai địa chỉ tại nước đến, phí hủy hàng, phí xử lý đóng gói lại, phí hoàn trả lại lô hàng (trong trường hợp không nhập khẩu được), các chi phí khác phát sinh đến lô hàng.**

VI. Một số quy định của Hải quan Mỹ về nhập khẩu

I. Hàng tạm nhập

Các hàng hoá liệt kê dưới đây được nhập khẩu vào Mỹ không phải vì mục đích bán, sẽ không phải nộp thuế, nhưng phải tái xuất khẩu trong vòng một năm kể từ ngày nhập. Thời hạn này có thể gia hạn từng năm một, nhưng tổng cộng không quá 3 năm.

- Hàng nhập vào Mỹ sửa chữa, thay đổi.

- Hàng nhập vào để chế biến, gia công (kể cả gia công để trở thành hàng được sản xuất tại Mỹ) với điều kiện phải đảm bảo các điều sau:

+ Không được gia công để trở thành hàng sản xuất tại Mỹ, nếu (1) để chế biến thành rượu cồn, rượu vang, bia (2) để chế biến thành nước hoa hoặc bất kỳ thứ hàng nào có chứa ethylalcohol (3) để thành một sản phẩm từ bột mì.

+ Nếu để gia công thành hàng sản xuất tại Mỹ, trừ các mặt hàng trên, sẽ phải tính toán toàn bộ giá thành với cơ quan Hải quan cho tất cả các thành phẩm, phế thải, và cả những hao hụt do việc gia công, chế biến, và tất cả các thành phẩm phải được xuất khẩu hoặc tiêu hủy dưới sự giám sát của Hải quan trong thời gian tạm nhập.

- Các trang phục mẫu của phụ nữ có thể phải xin quota

- Các tạp chí, catalog thời trang và nhà phục vụ giới thiệu hàng và quảng cáo

- Hàng mẫu dùng để đặt hàng có thể phải xin quota

- Hàng hoá phục vụ mục đích thử nghiệm, kể cả các phác thảo, bản vẽ, ảnh phục vụ thử nghiệm.

- Nếu các hàng này bị tiêu hủy trong quá trình thử nghiệm, phải có các bằng chứng thoả đáng

- Ô tô, mô tô, xe đạp, máy bay, bóng thám không, tàu thủy và các phương tiện khác được đưa vào Mỹ để tham gia các cuộc đua, sau khi hết thời gian tạm nhập, nếu các phương tiện này không được tái xuất thì sẽ bị tịch thu.

- Các thùng chứa khí, đầy hoặc rỗng, và các thùng chứa dùng để đựng hàng (kể cả hàng cá nhân), trong khi vận chuyển.

- Các thiết bị dụng cụ chuyên dụng, đồ cắm trại do người nước ngoài, hoặc tổ chức của nước ngoài đưa vào dùng trong thời gian ở Mỹ.
- Súc vật, gia cầm đưa vào Mỹ để nuôi, triển lãm, hoặc tham gia cuộc đua.
- Trang bị sân khấu, tài sản và quần áo đưa vào Mỹ để biểu diễn.
- Các sản phẩm nghệ thuật, tranh vẽ, ảnh, thiết bị khoa học nhằm mục đích trưng bày.
- Các vỏ khung và bộ phận linh kiện, mặt cắt của các bộ phận ô tô dùng để trưng bày, với điều kiện nước ngoài có các hàng đó cũng phải cho phép tương tự đối với các hàng cùng loại của Mỹ.

II. Hàng cấm nhập, hạn chế nhập hoặc cần xin phép các cơ quan nhà nước.

- Các hàng hoá cấm nhập hoặc hạn chế nhập nhằm để bảo vệ an ninh của nước Mỹ, hoặc đảm bảo an toàn, vệ sinh cho người tiêu dùng, bảo tồn thực vật và động vật trong nước.
- Một số hàng hoá phải xin quota hoặc hạn chế theo các hiệp định thương mại song phương và đa phương.

Các mặt hàng nông sản

1. Pho mát, sữa và sản phẩm sữa:

Pho mát và các sản phẩm pho mát phải tuân theo các yêu cầu của Cơ quan quản lý thực phẩm và Dược phẩm (FDA) và của Bộ Nông nghiệp Mỹ, và hầu hết phi xin giấy phép nhập khẩu và quota của Vụ quản lý đối ngoại (FAS) thuộc Bộ Nông nghiệp Mỹ.

Nhập khẩu sữa và kem phi tuân theo các điều luật về thực phẩm và điều luật về nhập khẩu sữa. Các sản phẩm này chỉ được nhập khẩu do các cơ quan: Bộ Y tế, FDA, trung tâm an toàn thực phẩm và dinh dưỡng, văn phòng nhãn hiệu thực phẩm, và Bộ Nông nghiệp Mỹ cấp.

2. Hoa quả, rau và hạt các loại:

Một số các hàng nông sản có cả đồ tươi: cà chua, quả bơ (Avocado), xoài, lime, cam, nho, hạt tiêu, khoai tây ái nhĩ lan, dưa chuột, quả trứng gà, hành khô, walnut và filberrrt; các quả hộp như raisin, mận, ô-liu.

Các yêu cầu về nhập khẩu của Mỹ về chủng loại, kích cỡ, chất lượng và độ chín. Các hàng này phải qua giám định và chứng chỉ giám định phải do cơ quan giám định và an toàn thực phẩm thuộc Bộ Nông nghiệp cấp có ghi phù hợp với các điều kiện nhập khẩu. Các điều kiện hạn chế khác có thể được áp đặt bởi cơ quan giám định thực vật và động vật thuộc Bộ nông nghiệp theo điều luật: "Plant Quarantine Act", và cơ quan FDA theo điều luật Federal Food, Drug and Cosmetic Act".

3. Động vật sống:

Phải đáp ứng các điều kiện về giám định và kiểm dịch của Cơ quan giám định y tế về động và thực vật (APHIS) đối với (1) cloven hoofed animal như: cattle, cừu, hươu, antelope, lạc đà, giraffe; (2) lợn, gồm có các chủng loại wild hog và thịt của chúng; (3) ngựa, asses, mule, zebra; (4) các sản phẩm phụ từ động vật: da sống, len, lông, xương, các bộ phận cơ thể hoặc chiết xuất (5) tinh dịch động vật. (6) cỏ hoặc rơm khô, các loại trên phải có giấy phép nhập khẩu của cơ quan trên trước khi giao hàng từ nước xuất xứ. Nhập khẩu các động vật phải kèm theo chứng chỉ sức khỏe của chúng và chỉ được đưa vào qua một số cảng nhất định nơi có các cơ sở kiểm dịch.

4. Thịt và các sản phẩm từ thịt:

Thịt và các sản phẩm (từ bò, cừu, lợn, dê và ngựa) nhập khẩu vào Mỹ phi tuân theo các quy định của Bộ nông nghiệp Mỹ và phải qua giám định của Cơ quan giám định y tế về động vật và thực vật (APHIS), và của cơ quan giám định về an toàn thực phẩm trước khi được làm thủ tục hải quan. Các sản phẩm thịt từ các loại thú động vật khác (kể cả động vật hoang dã) phải

qua giám định của APHIS và các quy định của điều luật liên bang về thực phẩm, thuốc và mỹ phẩm của FDA.

5. Cây và sản phẩm từ cây:

Phi tuân theo các quy định của Bộ Nông nghiệp, có thể hạn chế hoặc cấm. Các sản phẩm này bao gồm cả trái cây, rau, cây trồng, rễ cây, hạt, sợi từ cây kể cả bông và các cây làm chổi, hoa đã cắt, cây mía, một số loại ngũ cốc, gỗ cây, gỗ xẻ, đều cần có giấy phép nhập khẩu.

6. Gia cầm và các sản phẩm gia cầm:

Gia cầm sống, đông lạnh hoặc đóng hộp, trứng và các sản phẩm trứng phải tuân theo các quy định của APHIS và các cơ quan giám định an toàn thực phẩm thuộc Bộ Nông nghiệp.

Gia cầm sống, đông lạnh hoặc đóng hộp, trứng và các sản phẩm trứng phi tuân theo các quy định của APHIS và cơ quan giám định an toàn thực phẩm thuộc Bộ nông nghiệp.

Gia cầm được định nghĩa là các loại đã thuần hoá, sống hoặc giết mổ như: gà, gà tây, vịt, ngỗng, thiên nga, partridge, guinea fowl, non - migratory duck, chim bồ câu và dẻ.

7. Hạt:

Nhập khẩu hạt rau và các hạt screening theo quy định của Federal Seed Act 1939 và các quy định của Agricultural Marketing Service thuộc Bộ Nông nghiệp.

Hàng tiêu dùng:

8. Đồ điện gia dụng:

Phi có ghi trên nhãn các tiêu chuẩn về điện và chỉ tiêu lượng tiêu thụ điện theo quy định của Bộ năng lượng, và Hội đồng thương mại liên bang và theo điều luật "The Energy Policy and Convention Act" đối với các hàng sau: tủ lạnh, tủ cấp đông, máy rửa bát, máy sấy quần áo, máy đun nước, điều hoà nhiệt độ, thiết bị sưởi, đồ điện trong bếp và lò nướng, máy giặt, máy hút ẩm, máy phun ẩm, điều hoà trung tâm, các đồ gia dụng khác.

9. Hàng điện tử:

Các sản phẩm phát xạ, kể cả âm thanh: ti vi, cold - cathode gas discharge tube, lò vi sóng, thiết bị chụp X - quang, thiết bị dùng tia laser, thiết bị phát xạ và các thiết bị phát xạ và các thiết bị điện tử khác phi tuân theo các quy định tại Radaton Cotrol For Health and Safety Act 1968 và phi kê khai đầy đủ theo quy định.

10. Thực phẩm, thuốc bệnh, mỹ phẩm và trang bị y tế:

Phi tuân theo các quy định của "Federal Food, Drug and Cosmetic Act" do cơ quan FAS của Bộ Y tế quản lý. Điều luật này cấm những mặt hàng không đúng nhãn hiệu, chất lượng kém và không đảm bảo vệ sinh. Hàng không đảm bảo theo quy định sẽ bị buộc phải huỷ bỏ hoặc tái xuất khẩu về nước xuất xứ.

Nhiều mặt hàng thực phẩm như bánh kẹo, sản phẩm sữa, thịt, trứng, trái cây, rau còn phi tuân theo các quy định như đã nêu ở trên.

Hải sản phải tuân theo các quy định của cơ quan National Marine Fisheries Service của Cục quản lý môi trường không gian và biển thuộc Bộ thương mại

Hàng dệt, len, sản phẩm lông thú:

11. Hàng dệt:

Các sản phẩm sợi dệt nhập khẩu phi có tem, mark, mã theo quy định tại "Texxtile Fiber Products Identification Act", trừ khi được miễn trừ theo như điều khoản 12 của luật này:

- Tên và tỷ lệ trọng lượng của các thành phần sợi lớn hơn 5% trong sản phẩm, các thành phần sợi nhỏ hơn 5% được ghi là "các sợi khác"

- Tên hãng sản xuất và tên hoặc số đăng ký do Federal Trade Commission (FTC) cấp, của một hoặc nhiều người bán các sản phẩm sợi này. Tên nhãn hiệu đã được đăng ký tại Mỹ có thể được ghi trên nhãn mark, nếu nhãn mark này được gửi đến FTC.

- Tên của nước nơi đã gia công hoặc sản xuất.

12. Len:

Nhập khẩu hàng len vào Mỹ, trừ thảm, chiếu và các sản phẩm đã được làm từ hơn 20 năm trước khi nhập khẩu, sẽ phi tuân theo các quy định tại "Wool Products Labeling Act 1939".

- Tỷ lệ trọng lượng các sợi thành phần của sản phẩm len, trừ các thành phần dưới 5% tổng trọng lượng: bao nhiêu % len, len tái chế, các sợi khác không phi len (nếu lớn hơn 5%) và tổng số các sợi khác không phải len.

- Tên nhà sản xuất hoặc tên người nhập khẩu. Nếu nhập khẩu đã có số đăng ký với FTC, số đó có thể được ghi thay cho tên.

13. Lông thú:

Hàng may mặc bằng lông thú, hoặc một phần bằng lông thú nhập khẩu vào Mỹ, trừ những sản phẩm mới có đơn giá nhỏ hơn 7USD, phải được ghi mark mã theo quy định tại "Fur Products Label Act".

- Tên người sản xuất hoặc người nhập khẩu. Nếu người nhập khẩu đã có số đăng ký với FPT, số đó có thể được ghi thay cho tên.

- Ghi chú nếu có sử dụng lông hư hỏng hoặc lông cũ.

- Ghi rõ nếu lông được tẩy, nhuộm.

- Ghi rõ nếu lông đó gồm toàn bộ hay của các phần cơ thể động vật.

- Tên nước xuất xứ nhập khẩu lông để làm ra sản phẩm may mặc. Nhãn hiệu, thương hiệu, bản quyền.

14. Nhãn hiệu và thương hiệu:

Hàng hoá mang nhãn hiệu gì hoặc sao chép, bắt chước một nhãn hiệu đã đăng ký bản quyền của một công ty Mỹ hoặc nước ngoài, sẽ bị cấm nhập khẩu vào Mỹ. Một bản sao đăng ký nhãn hiệu ở Mỹ sẽ phi nộp cho Ủy ban Hải quan và được lưu giữ theo quy định.

Cục Hải quan Mỹ cũng có những quy định tương tự đối với các chuyển hàng mang các tên thương mại trái phép. Các thương hiệu phải được đăng ký tại Hải quan theo quy định.

Việc nhập khẩu hàng hoá có nhãn hiệu thương mại gốc thuộc sở hữu của một công dân hoặc một công ty Mỹ bị coi là trái phép nếu không được sự đồng ý của người chủ sở hữu nhãn hiệu đó. Hoặc không phải là công ty chính hay chi nhánh của công ty đó, hoặc có chung quyền sở hữu nhãn hiệu đó, tuy nhiên nhãn hiệu này, phải được đăng ký với Hải quan.

"Nhãn hiệu giả" là một nhãn hiệu giống hệt hoặc gần giống hệt với một nhãn hiệu đã đăng ký. Hàng nhập khẩu có nhãn hiệu gì sẽ bị tịch thu sung công quỹ liên bang, bang hoặc chính quyền địa phương, hoặc chuyển cho các cơ quan từ thiện, hoặc bán đấu giá nếu trong vòng một năm không có cơ quan nào cần sử dụng. Tuy nhiên, luật pháp cũng châm chước cho một số mặt hàng nhất định đi theo người vào Mỹ là hàng cá nhân sử dụng, không phải hàng để bán.

15. Bản quyền

Phần 602 (a) thuộc Copyright Act năm 1976 quy định rằng nhập khẩu vào Mỹ các bản sao chép từ nước ngoài mà không được phép của người có bản quyền và vi phạm luật bản quyền, và sẽ bị bắt giữ và tịch thu. Các bản sao sẽ bị huỷ; tuy nhiên các hàng hoá này có thể được trả lại nước xuất khẩu nếu chứng minh tho đáng cho cơ quan Hải quan là hàng không phi cố tình vi phạm. Các chủ sở hữu bản quyền muốn được cơ quan Hải quan Mỹ (US Custom Service) bo vệ

quyền với văn phòng Bản quyền (US copyright Office) và đăng ký với Hải quan theo các quy định hiện hành.

16. Dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ:

Nhập khẩu dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ phi theo yêu cầu của Bộ Năng lượng Mỹ. Không cần giấy phép nhập khẩu, nhưng cần phi có giấy uỷ quyền (import authorization) của Bộ Năng lượng Mỹ.

III. Hạn ngạch nhập khẩu (import quota)

Phần lớn các quota nhập khẩu do Cục hải quan Mỹ (US Customs Service) quản lý. Hội đồng Hải quan (Commissioner of Customs) kiểm soát việc nhập khẩu hàng theo quota nhưng không có quyền cấp, hay thay đổi quota.

Quota nhập khẩu của Mỹ có thể chia thành 2 loại:

- Hạn ngạch giảm thuế (Tariff - rate quota): quy định số lượng của một hàng đó được nhập vào với mức thuế giảm trong một thời gian nhất định. Không có hạn chế về số lượng nhập vào đối với một hàng này, nhưng số lượng nhiều hơn mức quota cho thời gian đó sẽ bị đánh thuế nhập khẩu cao hơn.

- Hạn ngạch tuyệt đối (Absolute quota) là hạn ngạch về số lượng, tức là số lượng vượt quá hạn ngạch cho phép sẽ không

được nhập vào Mỹ trong thời hạn của quota. Một số quota là áp dụng chung, còn một số thì chỉ áp dụng riêng đối với một số nước. Hàng nhập quá số lượng theo quota sẽ phải tái xuất hoặc lưu kho trong suốt thời hạn của quota.

Các điều khoản vi phạm luật lệ trong thương mại:

Người vi phạm luật pháp về nhập khẩu hàng hoá, kể cả hàng giả sẽ bị phạt tù hoặc phạt tiền. Hàng hoá của người vi phạm có thể bị tịch thu, hoặc bị tạm giữ để đảm bảo việc nộp phạt.

Luật Mỹ quy định các vi phạm việc kê khai sai lệch với Hải quan Mỹ có thể bị tù tối đa 2 năm, hoặc 5000 USD hoặc cả hai loại cho mỗi lần vi phạm hoặc cố tìm cách vi phạm.

Các vi phạm về nhập khẩu hàng hoá trái phép có thể bị xử tù đến 20 năm hoặc phạt tiền đến 500.000 USD hoặc cả hai, cho mỗi lần vi phạm.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS WINGO

VPDD: 25 Đường 13, Khu phố 5, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phone: 0964 659 700 Email: hotro@wingo.vn

<https://wingo.vn>